

Số: 1205/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025;

Theo đề nghị của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại Tờ trình số 133/TTr-NHNN ngày 29 tháng 9 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Giao Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các bộ, ngành có liên quan trong phạm vi thẩm quyền có trách nhiệm triển khai thực hiện theo đúng nội dung và thời hạn tại Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh đã được phê duyệt tại Quyết định này.

Trong quá trình triển khai thực hiện, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ động phát hiện và kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định có liên quan thuộc thẩm quyền hoặc đề nghị bằng văn bản, gửi Bộ Tư pháp và Văn phòng Chính phủ đối với các Luật, Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ có quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh cần sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ để thực hiện Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 3. Văn phòng Chính phủ kiểm tra, đôn đốc thực hiện và tổng hợp vướng mắc của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các bộ, ngành, địa phương có liên quan để kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ tháo gỡ trong quá trình thực thi Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KSTT (2b).45



**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Trần Lưu Quang

Trần Lưu Quang



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN

Cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
(Kèm theo Quyết định số 1205/QĐ-TTg
ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ)

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH HOẠT ĐỘNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NGÂN HÀNG

I. QUY ĐỊNH VỀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC)

1. TTHC 1: Cấp, bổ sung nghiệp vụ chứng thư số (mã TTHC: 1.000852)

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

- Bỏ thành phần hồ sơ: “Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc giấy tờ có giá trị tương đương”.

Lý do: Khai thác trực tiếp thông tin về doanh nghiệp, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

- Bỏ thành phần hồ sơ: “Văn bản xác nhận chức danh của người đề nghị cấp, bổ sung nghiệp vụ chứng thư số”.

Lý do: Việc cung cấp văn bản xác nhận chức danh không thật sự cần thiết trong việc cấp chứng thư số. Việc bãi bỏ thành phần hồ sơ này giúp cắt giảm chi phí in ấn, tiết kiệm thời gian, thuận lợi cho đối tượng thực hiện.

- Rút ngắn thời gian giải quyết TTHC từ 05 ngày làm việc xuống còn 03 ngày làm việc.

Lý do: Đảm bảo tính cấp thiết, kịp thời trong việc cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung Điều 5 Thông tư số 28/2015/TT-NHNN ngày 18 tháng 12 năm 2015 của NHNN quy định về quản lý, sử dụng chữ ký số, chứng thư số và dịch vụ chứng thực chữ ký số của NHNN (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 10/2020/TT-NHNN ngày 02 tháng 11 năm 2020 của NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2015/TT-NHNN ngày 18 tháng 12 năm 2015 quy định về việc quản lý, sử dụng chữ ký số, chứng thư số và dịch vụ chứng thực chữ ký số của NHNN).



- Lộ trình thực hiện: Tháng 10 năm 2023.

2. TTHC 2: Gia hạn, thay đổi nội dung thông tin chứng thư số (mã TTHC: 1.000218)

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

Rút ngắn thời gian giải quyết TTHC từ 05 ngày làm việc xuống còn 03 ngày làm việc.

Lý do: Đảm bảo tính cấp thiết, kịp thời trong việc cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số của NHNN đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư 28/2015/TT-NHNN ngày 18 tháng 12 năm 2015 của NHNN quy định về quản lý, sử dụng chữ ký số, chứng thư số và dịch vụ chứng thực chữ ký số của NHNN (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 10/2020/TT-NHNN ngày 02 tháng 11 năm 2020 của NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2015/TT-NHNN ngày 18 tháng 12 năm 2015 quy định về việc quản lý, sử dụng chữ ký số, chứng thư số và dịch vụ chứng thực chữ ký số của NHNN).

- Lộ trình thực hiện: Tháng 10 năm 2023.

3. TTHC 3: Tạm dừng chứng thư số (mã TTHC: 1.000213)

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

Rút ngắn thời gian giải quyết TTHC từ 03 ngày làm việc xuống còn 01 ngày làm việc.

Lý do: Đảm bảo tính cấp thiết, kịp thời trong việc cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số của NHNN đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung Điều 7 Thông tư 28/2015/TT-NHNN ngày 18 tháng 12 năm 2015 của NHNN quy định về quản lý, sử dụng chữ ký số, chứng thư số và dịch vụ chứng thực chữ ký số của NHNN (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 10/2020/TT-NHNN ngày 02 tháng 11 năm 2020 của NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2015/TT-NHNN ngày 18 tháng 12 năm 2015 quy định về việc quản lý, sử dụng chữ ký số, chứng thư số và dịch vụ chứng thực chữ ký số của NHNN).

- Lộ trình thực hiện: Tháng 10 năm 2023.

4. TTHC 4: Khôi phục chứng thư số (mã TTHC: 1.000207)

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

Rút ngắn thời gian giải quyết TTHC từ 03 ngày làm việc xuống còn 01 ngày làm việc.



Lý do: Đảm bảo tính cấp thiết, kịp thời trong việc cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số của NHNN đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung Điều 8 Thông tư 28/2015/TT-NHNN ngày 18 tháng 12 năm 2015 của NHNN quy định về quản lý, sử dụng chữ ký số, chứng thư số và dịch vụ chứng thực chữ ký số của NHNN (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 10/2020/TT-NHNN ngày 02 tháng 11 năm 2020 của NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2015/TT-NHNN ngày 18 tháng 12 năm 2015 quy định về việc quản lý, sử dụng chữ ký số, chứng thư số và dịch vụ chứng thực chữ ký số của NHNN).

- Lộ trình thực hiện: Tháng 10 năm 2023.

5. TTHC 5: Thay đổi cặp khóa chứng thư số (mã TTHC: 1.000189)

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

Rút ngắn thời gian giải quyết TTHC từ 05 ngày làm việc xuống còn 03 ngày làm việc.

Lý do: Đảm bảo tính cấp thiết, kịp thời trong việc cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số của NHNN đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung Điều 11 Thông tư 28/2015/TT-NHNN ngày 18 tháng 12 năm 2015 của NHNN quy định về quản lý, sử dụng chữ ký số, chứng thư số và dịch vụ chứng thực chữ ký số của NHNN (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 10/2020/TT-NHNN ngày 02 tháng 11 năm 2020 của NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2015/TT-NHNN ngày 18 tháng 12 năm 2015 quy định về việc quản lý, sử dụng chữ ký số, chứng thư số và dịch vụ chứng thực chữ ký số của NHNN).

- Lộ trình thực hiện: Tháng 10 năm 2023.

6. TTHC 6: Thay đổi mã kích hoạt chứng thư số (mã TTHC: 1.000156)

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

Rút ngắn thời gian giải quyết TTHC từ 05 ngày làm việc xuống còn 03 ngày làm việc.

Lý do: Đảm bảo tính cấp thiết, kịp thời trong việc cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số của NHNN đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung Điều 10 Thông tư 28/2015/TT-NHNN ngày 18 tháng 12 năm 2015 của NHNN quy định về quản lý, sử dụng chữ ký số, chứng thư số và dịch vụ chứng thực chữ ký số của NHNN (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 10/2020/TT-NHNN ngày 02 tháng 11 năm 2020 của NHNN sửa đổi, bổ sung

một số điều của Thông tư số 28/2015/TT-NHNN ngày 18 tháng 12 năm 2015 quy định về việc quản lý, sử dụng chữ ký số, chứng thư số và dịch vụ chứng thực chữ ký số của NHNN).

- Lộ trình thực hiện: Tháng 10 năm 2023.

7. TTHC 7: Cấp mã ngân hàng (mã TTHC: 2.000630)

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

- Bỏ các thành phần hồ sơ sau:

+ Bản chụp giấy phép thành lập và hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài quy định tại điểm b khoản 2 Điều 9 Thông tư số 17/2015/TT-NHNN; bản chụp giấy phép thành lập đơn vị phụ thuộc tổ chức tín dụng quy định tại điểm b khoản 3 Điều 9 Thông tư số 17/2015/TT-NHNN; bản chụp giấy phép thành lập và hoạt động quy định tại điểm b khoản 4 Điều 9 Thông tư số 17/2015/TT-NHNN.

Lý do: Tái sử dụng kết quả giải quyết TTHC đã số hóa trên hệ thống Cổng dịch vụ công NHNN giúp cắt giảm chi phí in ấn, tiết kiệm thời gian, thuận lợi cho đối tượng thực hiện.

+ Bản chụp Quyết định thành lập của cấp có thẩm quyền quy định tại điểm b khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 9 Thông tư số 17/2015/TT-NHNN.

Lý do: Do có thể khai thác các thông tin này tại văn bản đề nghị của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

- Sửa đổi mẫu đề nghị cấp mã ngân hàng, mẫu đề nghị cấp tài khoản quản lý mã ngân hàng trên mạng theo hướng đơn giản, phù hợp với thực hiện trên môi trường điện tử: sửa đổi Phụ lục số 01, Phụ lục số 04 kèm theo Thông tư số 17/2015/TT-NHNN ngày 21 tháng 10 năm 2015 của NHNN quy định về hệ thống mã ngân hàng dùng trong hoạt động, nghiệp vụ ngân hàng.

Lý do: Nhằm tạo thuận lợi cho tổ chức trong quá trình thực hiện TTHC, qua đó giảm thời gian, tiết kiệm chi phí.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung Điều 9 Thông tư số 17/2015/TT-NHNN ngày 21 tháng 10 năm 2015 của NHNN quy định về hệ thống mã ngân hàng dùng trong hoạt động, nghiệp vụ ngân hàng.

- Lộ trình thực hiện: Tháng 12 năm 2023.

8. TTHC 8: Hủy mã ngân hàng (mã TTHC: 2.000634)

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

- Bỏ thành phần hồ sơ sau:

+ Bản chụp Quyết định sáp nhập, hợp nhất của đơn vị được hủy mã ngân hàng quy định tại điểm b khoản 3 Điều 10 Thông tư số 17/2015/TT-NHNN;

+ Bản chụp Quyết định chấm dứt hoạt động của đơn vị được hủy mã ngân hàng quy định tại điểm b khoản 4 Điều 10 Thông tư số 17/2015/TT-NHNN;

+ Bản chụp Quyết định về việc giải thể, phá sản, chấm dứt hoạt động của đơn vị được hủy mã ngân hàng quy định tại điểm b khoản 5 Điều 10 Thông tư số 17/2015/TT-NHNN.

Lý do: Tái sử dụng kết quả giải quyết TTHC đã số hóa trên hệ thống Cổng dịch vụ công NHNN giúp cắt giảm chi phí in ấn, tiết kiệm thời gian, thuận lợi cho đối tượng thực hiện.

- Sửa đổi mẫu đề nghị hủy mã ngân hàng theo hướng đơn giản, phù hợp với thực hiện trên môi trường điện tử: sửa đổi Phụ lục số 02 kèm theo Thông tư số 17/2015/TT-NHNN ngày 21 tháng 10 năm 2015 của NHNN quy định về hệ thống mã ngân hàng dùng trong hoạt động, nghiệp vụ ngân hàng.

Lý do: Nhằm tạo thuận lợi cho tổ chức trong quá trình thực hiện TTHC, qua đó giảm thời gian, tiết kiệm chi phí.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung Điều 10 Thông tư số 17/2015/TT-NHNN ngày 21 tháng 10 năm 2015 của NHNN quy định về hệ thống mã ngân hàng dùng trong hoạt động, nghiệp vụ ngân hàng.

- Lộ trình thực hiện: Tháng 12 năm 2023.

9. TTHC 9: Điều chỉnh thông tin ngân hàng (mã TTHC: 1.001283)

a) Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

- Bỏ thành phần hồ sơ: Bản chụp văn bản chấp thuận của NHNN đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khi đề nghị điều chỉnh thông tin ngân hàng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 11 Thông tư số 17/2015/TT-NHNN

Lý do: Tái sử dụng kết quả giải quyết TTHC đã số hóa trên hệ thống Cổng dịch vụ công NHNN giúp cắt giảm chi phí in ấn, tiết kiệm thời gian, thuận lợi cho đối tượng thực hiện.

- Sửa đổi mẫu đề nghị điều chỉnh thông tin ngân hàng theo hướng đơn giản, phù hợp với thực hiện trên môi trường điện tử: sửa đổi Phụ lục số 03 kèm theo Thông tư số 17/2015/TT-NHNN ngày 21 tháng 10 năm 2015 của NHNN quy định về hệ thống mã ngân hàng dùng trong hoạt động, nghiệp vụ ngân hàng.

Lý do: Nhằm tạo thuận lợi cho tổ chức trong quá trình thực hiện TTHC, qua đó giảm thời gian, tiết kiệm chi phí.

b) Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung Điều 11 Thông tư số 17/2015/TT-NHNN ngày 21 tháng 10 năm 2015 của NHNN quy định về hệ thống mã ngân hàng dùng trong hoạt động, nghiệp vụ ngân hàng.

- Lộ trình thực hiện: Tháng 12 năm 2023.

II. QUY ĐỊNH VỀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Chế độ báo cáo: Đối soát danh sách chứng thư số NHNN (mã chế độ báo cáo: G19.CDBC.00062)

1. Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa

Giảm tần suất gửi báo cáo định kỳ từ 6 tháng/lần thành 1 năm/lần

Lý do: Thời gian báo cáo 6 tháng/lần là ngắn do chứng thư số cấp cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân không có nhiều thay đổi phát sinh trong khoảng thời gian này. Căn cứ kết quả khảo sát thực tế, các cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị thay đổi thời gian báo cáo định kỳ từ 6 tháng/lần thành 1 năm/lần.

2. Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung Điều 17 Thông tư 28/2015/TT-NHNN ngày 18 tháng 12 năm 2015 của NHNN quy định về quản lý, sử dụng chữ ký số, chứng thư số và dịch vụ chứng thực chữ ký số của NHNN (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 10/2020/TT-NHNN ngày 02 tháng 11 năm 2020 của NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2015/TT-NHNN ngày 18 tháng 12 năm 2015 quy định về việc quản lý, sử dụng chữ ký số, chứng thư số và dịch vụ chứng thực chữ ký số của NHNN).

- Lộ trình thực hiện: Tháng 10 năm 2023.